

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 11/2018/HSST
Ngày: 06/3/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lâm

Các hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Hồng Quyên

Ông Nguyễn Ngọc Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Cao Kỳ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện V xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 02/2018/TLST-HS ngày 10 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2018/QĐXXST-HS ngày 08/02/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Hải Đ, sinh năm 1991, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp O, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Chỗ ở hiện nay: Ấp O, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Thợ hồ; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1965 và bà Nguyễn Thị Hoàng M, sinh năm 1967; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị Diệu L, sinh năm 1974.

Nơi ĐKKHKT: 114/4 Khu phố X, phường N, thành phố B, tỉnh Đồng Nai

Chỗ ở hiện nay: Ấp O, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt).

Những người làm chứng:

- Anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn B, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Ấp A, xã P, huyện V, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án

được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 27/9/2017, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chị Nguyễn Thị Diệu L, sinh năm 1974 có tiệm tạp hóa “Diệu Hường” thuộc ấp O, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai. Nguyễn Hải Đ, sinh năm 1991 đã đột nhập vào tiệm tạp hóa lấy được 10 chai nước các loại, 03 cái bánh trung thu hiệu Kinh Đô, thì bị anh Nguyễn Quốc K, sinh năm 1992 ngụ tại ấp C, xã P phát hiện và đã báo cho Công an xã T đến mời Đăng về trụ sở làm việc.

Tại Công an xã T, huyện V, Đ khai nhận lấy trộm 10 chai nước giải khát các loại, 03 cái bánh trung thu hiệu Kinh Đô vào ngày 27/9/2017 và khai nhận trước đó đã thực hiện 4 lần trộm cắp tài sản là thuốc lá các loại tại quán tạp hóa “Diệu Hường” bán lại cho Q, Y:

Lần thứ 1: Khoảng 23 giờ ngày 11/8/2017 đến rạng sáng ngày 12/8/2017 Nguyễn Hải Đ đi qua tiệm tạp hóa “Diệu Hường” thuộc ấp O, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai thấy không có người trông coi. Đ trèo qua hàng rào B40 đột nhập vào trong tiệm lấy được 10 cây thuốc lá hiệu 555 do Việt Nam sản xuất, 10 cây thuốc lá hiệu 555 do Anh sản xuất, 10 cây thuốc lá hiệu Carave, 5 cây thuốc lá hiệu Bastos đỏ, 13 cây thuốc lá hiệu Sài Gòn bạc. Đ mang toàn bộ số thuốc lá lấy được đến vườn cao su thuộc ấp A, xã P, huyện V bán cho Q và Y chưa rõ địa chỉ, hôm sau Q và Y trả cho Đ số tiền 450.000 đồng. Hội đồng định giá huyện V kết luận trị giá tài sản là 9.596.000 đồng.

Lần thứ 2: Lúc 23 giờ ngày 16/8/2017 Nguyễn Hải Đ rời khỏi tiệm internet Lê Tuấn, trên đường về nhà gặp Q và Y. Q và Y hỏi có thuốc lá bán không thì Đ trả lời có. Hai bên hẹn nhau giao hàng tại vườn cao su thuộc ấp A, xã P. Đến khoảng 2 giờ ngày 17/8/2017 Đ đột nhập vào tiệm tạp hóa “Diệu Hường” lấy được 3 cây thuốc lá hiệu 555 do Việt Nam sản xuất, 10 cây thuốc lá hiệu Carave, 10 cây thuốc lá hiệu Bastos đỏ, 5 cây thuốc lá hiệu Sài Gòn bạc, 8 cây thuốc lá hiệu Bastos xanh. Đ cho toàn bộ số thuốc lá vào túi nilon mang đến điểm hẹn giao bán cho Q và Y được 400.000 đồng. Hội đồng định giá huyện V kết luận trị giá tài sản là: 4.600.000 đồng.

Lần thứ 3: Khoảng 23 giờ ngày 06/9/2017 Đ rời tiệm Internet để về nhà gặp Q và Y hỏi mua thuốc lá và điểm hẹn giao hàng như lần trước. Đến 2 giờ sáng ngày 07/9/2017 Đ đột nhập vào tiệm tạp hóa “Diệu Hường” do cửa tiệm bị khóa nên không lấy được tài sản. Đ đến điểm hẹn cho Q và Y biết không có thuốc lá. Q và Y kêu Đ lên xe mô tô chờ tới tiệm tạp hóa. Y nói Đ và Q đi đến cổng công ty Changshin chờ. Khoảng 15 phút sau Q đến nói cho Đ biết có đường vào. Đ đến tiệm tạp hóa “Diệu Hường” thấy cửa kính đã bị vỡ, Đ chui vào trong tiệm tạp hóa lấy được 8 cây thuốc lá hiệu 555 do Việt Nam sản xuất, 4 cây thuốc lá hiệu Carave, 5 cây thuốc lá hiệu Bastos đỏ, 7 cây thuốc lá hiệu Sài Gòn bạc, 10 cây thuốc lá hiệu Bastos xanh. Đ cho toàn bộ số thuốc lá vào túi nilon mang đến điểm hẹn giao bán cho Q và Y, hôm sau Q và Y trả 500.000 đồng. Hội đồng định giá huyện V kết luận trị giá tài sản là: 4.644.000 đồng.

Lần thứ 4: Khoảng 2 giờ sáng ngày 24/9/2017 Nguyễn Hải Đ đột nhập vào tiệm tạp hóa “Diệu Hường”, cửa tiệm đã khóa Đ không lấy được tài sản. Đ đi đến điểm hẹn cho Q và Y biết không có thuốc lá. Y lấy xe mô tô đi khoảng 10 phút quay lại đưa cho Đ một chiếc cửa sắt. Đ cầm cửa, đi bộ đến tiệm tạp hóa “Diệu Hường” cửa ổ khóa mở cửa vào tủ lấy được 22 cây thuốc lá hiệu DONA. Đ cho toàn bộ số thuốc lá vào túi nilon mang đến vườn cao su giao cho Q và Y, hôm sau Q và Y trả cho Đ 350.000 đồng. Hội đồng định giá huyện V kết luận trị giá tài sản là: 1.254.000 đồng.

Nguyễn Hải Đ thừa nhận hình ảnh trong Camera ngày 07/9/2017, 24/9/2017 là hình ảnh của Đ đang thực hiện trộm tài sản.

Chị Nguyễn Thị Diệu L bị thiệt hại tổng cộng 20.292.000 đồng, gia đình bị cáo và bị cáo Đ đã bồi thường cho chị L số tiền 20.292.000 đồng. Chị L có đơn bãi nại đề ngày 12/02/2018 xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo Đ gửi cho Tòa án.

Đối với Q và Y (Chưa xác định được nhân thân, lai lịch) có liên quan đến hành vi trộm cắp tài sản của Nguyễn Hải Đ, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Bản cáo trạng số 10/CT/VKS-HS ngày 10/01/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Hải Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Từ tháng 8/2017 đến ngày 27/9/2017, bị cáo Nguyễn Hải Đ đã lén lút vào quán tạp hóa của chị Nguyễn Thị Diệu L trộm cắp các tài sản là 10 cây thuốc lá hiệu 555 do Anh sản xuất, 21 cây thuốc lá hiệu 555 do Việt Nam sản xuất, 24 cây thuốc lá hiệu Carave, 20 cây thuốc lá hiệu Bastos đỏ, 18 cây thuốc lá hiệu Bastos xanh, 25 cây thuốc lá hiệu Sài Gòn bạc, 22 cây thuốc lá hiệu DONA và 10 chai nước giải khát các loại, 03 cái bánh trung thu hiệu Kinh Đô trị giá tài sản 20.292.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Nguyễn Hải Đ về tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Đ mức án từ 09 đến 12 tháng tù. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Hải Đ: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, bị cáo hối hận về hành vi của bị cáo đã gây ra. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng hình phạt nhẹ để có cơ hội sửa sai, chăm sóc mẹ và làm lại từ đầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hải Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai và các tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Do muốn có tiền tiêu xài mà không phải lao

động nên Nguyễn Hải Đ đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của người khác. Từ khoảng tháng 8/2017 đến ngày 27/9/2017 bị cáo Đ lén lút đột nhập vào quán tạp hóa của chị Nguyễn Thị Diệu L lấy các tài sản gồm: 10 cây thuốc lá hiệu 555 do Anh sản xuất, 21 cây thuốc lá hiệu 555 do Việt Nam sản xuất, 24 cây thuốc lá hiệu Carave, 20 cây thuốc lá hiệu Bastos đỏ, 18 cây thuốc lá hiệu Bastos xanh, 25 cây thuốc lá hiệu Sài Gòn bạc, 22 cây thuốc lá hiệu DONA và 10 chai nước giải khát các loại, 03 cái bánh trung thu hiệu Kinh Đô. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội. Thiệt hại về tài sản trong vụ án này được Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện V xác định trị giá tài sản 20.292.000 đồng (Hai mươi triệu, hai trăm chín mươi hai nghìn đồng).

[3] Như vậy, bị cáo Đ đã có hành vi lén lút, lợi dụng sự sơ hở của quán tạp hóa “Diệu Hường” để chiếm đoạt tài sản, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố và viện dẫn.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được Nhà nước bảo vệ, làm mất trật tự xã hội tại địa phương. Do đó, cần phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện nhằm cải tạo, răn đe đối với bị cáo cũng như phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Hải Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp nhiều lần thuộc tình tiết “phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra bị cáo tự mình nhận tội và khai ra các hành vi phạm tội của mình thuộc tình tiết người phạm tội tự thú; tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa sai, làm lại cuộc đời. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Đ có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra bị cáo được tại ngoại, bị cáo không vi phạm pháp luật, tích cực cùng gia đình chủ động bồi thường thiệt hại cho bị hại nên không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà để chính quyền địa phương quản lý, giám sát đối với bị cáo, nên áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo theo Điều 60 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Do bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại số tiền 20.292.000 đồng cho bị hại, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138; các điểm b, o, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999; các Điều 135, 327, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hải Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hải Đ 01 (Một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 02 (Hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Hải Đ cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Hải Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại chị Nguyễn Thị Diệu L vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- VKS tỉnh Đồng Nai;
- VKS huyện Vĩnh Cửu;
- Sở tư pháp Đồng Nai;
- Cơ CSĐT công an huyện V;
- Cơ quan THAHS có thẩm quyền;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo; Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Lâm

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Đồng Nai;
- VKS tỉnh Đồng Nai;
- VKS huyện Vĩnh Cửu;
- Sở tư pháp Đồng Nai;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Lâm

